

Số: **93/2025/QĐST-HNGĐ**

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 121/2025/TLST- HNGĐ, ngày 02 tháng 6 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Tạ Thị Nh, sinh năm 1980, địa chỉ; thôn L, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn L, xã Y, tỉnh Tuyên Quang).

- *Bị đơn*: Anh Hà Văn C, sinh năm 1975, địa chỉ; thôn L, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn L, xã Y, tỉnh Tuyên Quang).

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Thị Nh và anh Hà Văn C.

Giấy chứng nhận kết hôn số 31 do Ủy ban nhân dân xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (nay là phường An Tường, tỉnh Tuyên Quang) cấp ngày 05/12/2002 cho chị Tạ Thị Nh và anh Hà Văn C không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Tạ Thị Nh và anh Hà Văn C cùng thống nhất xác định có 02 con chung là cháu Hà Văn Ng, sinh ngày 01/4/2004 và cháu Hà Ngọc B, sinh ngày 10/7/2010. Hiện nay cháu Hà Văn Ng đã trưởng thành (trên 18 tuổi), có khả năng lao động, các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết. Giao cháu Hà Ngọc B, sinh ngày 10/7/2010 cho chị Tạ Thị Nh được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); anh Hà Văn C không

phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản, đất đai, vay nợ chung*: Các đương sự xác định có một số tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Tạ Thị Nh nhận chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Nh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Tuyên Quang), nộp theo hình thức trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Trả lại cho chị Tạ Thị Nh số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002907 ngày 02/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Tuyên Quang). Anh Hà Văn C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSNDKV2 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND phường An Tường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Cao Tiến